

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực Bảo vệ thực vật, Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1943/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bảo vệ thực vật, Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 111/TTr-SNNPTNT ngày 27/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 09 (Chín) quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực Bảo vệ thực vật, Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long đã được Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long phê duyệt tại Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 10/6/2019, Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 và Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 11/02/2021.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập danh sách tài khoản của công chức, viên chức được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại quy trình này, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công để thiết lập

cấu hình điện tử trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ có hiệu lực thi hành.

2. Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh trong thời hạn chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TTPVHCC tỉnh; TTTH-CB;P.KTNV;
- Lưu: VT, 1.12.09.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Trung

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH VĨNH LONG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày /7/2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)*

PHẦN I. DANH MỤC QUY TRÌNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố TTHC
I	LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT	
1	Cấp giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	1943/QĐ- UBND ngày 22/7/2021
2	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)	
3	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật.	
4	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	
5	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	
6	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	14/QĐ- UBND ngày 06/01/2020
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	
II	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT	
9	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	1943/QĐ- UBND ngày 22/7/2021

PHẦN II.
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

I. LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT

1. Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và BVTV xử lý	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	01 ngày
Bước 3	Kiểm tra kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục		0,5 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Chi cục		0,5 ngày
Bước 5	Tiếp nhận kết quả từ Chi cục Trồng trọt và BVTV để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC				03 ngày

2. Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và BVTV xử lý	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	07 ngày
Bước 3	Kiểm tra kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục		01 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Chi cục		01 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 5	Tiếp nhận kết quả từ Chi cục Trồng trọt và BVTV để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC				10 ngày

3. Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và BVTV xử lý	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	02 giờ
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	14 giờ
Bước 3	Kiểm tra nội dung thẩm định và trình đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục		04 giờ
Bước 4	Xem xét và ký kết quả	Lãnh đạo Chi cục		02 giờ
Bước 5	Tiếp nhận kết quả từ Chi cục Trồng trọt và BVTV để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC				24 giờ

4. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và BVTV xử lý	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	17 ngày
Bước 3	Kiểm tra kết quả thẩm định	Lãnh đạo phòng		01 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
	và trình lãnh đạo Chi cục	chuyên môn thuộc Chi cục		
Bước 4	Xem xét và ký kết quả	Lãnh đạo Chi cục		02 ngày
Bước 5	Tiếp nhận kết quả từ Chi cục Trồng trọt và BVTV để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC				21 ngày

5. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và BVTV xử lý	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	17 ngày
Bước 3	Kiểm tra kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Chuyên môn thuộc Chi cục		01 ngày
Bước 4	Xem xét và ký kết quả	Lãnh đạo Chi cục		02 ngày
Bước 5	Tiếp nhận kết quả từ Chi cục Trồng trọt và BVTV để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC				21 ngày

6. Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và BVTV xử lý	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	02 ngày
Bước 3	Kiểm tra kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Chuyên môn thuộc Chi cục		0,5 ngày
Bước 4	Xem xét và trình ký kết quả	Lãnh đạo Chi cục		0,5 ngày
Bước 5	Xem xét, ký kết quả	Lãnh đạo Sở	Sở Nông nghiệp và PTNT	01 ngày
Bước 6	Tiếp nhận kết quả từ Sở NN & PTNT để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC				5 ngày

7. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và BVTV xử lý	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	8 ngày
Bước 3	Kiểm tra kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục		1 ngày
Bước 4	Xem xét và trình ký kết quả	Lãnh đạo Chi cục		1 ngày
Bước 5	Xem xét, ký kết quả	Lãnh đạo Sở	Sở Nông nghiệp và PTNT	2 ngày
Bước 6	Tiếp nhận kết quả từ Sở NN & PTNT để trả kết quả cho	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
	tổ chức, cá nhân.			
Tổng thời gian giải quyết TTHC				13 ngày

8. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
* Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón bị mất, hư hỏng.				
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và BVTV xử lý	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng Chuyên môn thuộc Chi cục	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	02 ngày
Bước 3	Kiểm tra kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục		0,5 ngày
Bước 4	Xem xét và trình ký kết quả	Lãnh đạo Chi cục		0,5 ngày
Bước 5	Xem xét, ký kết quả	Lãnh đạo Sở	Sở Nông nghiệp và PTNT	1 ngày
Bước 6	Tiếp nhận kết quả từ Sở NN & PTNT để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC				05 ngày
* Trường hợp thay đổi về địa điểm buôn bán phân bón.				
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và BVTV xử lý	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	08 ngày
Bước 3	Kiểm tra kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Chuyên môn thuộc Chi cục		1 ngày
Bước 4	Xem xét và trình ký kết quả	Lãnh đạo Chi cục		1 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 5	Xem xét, ký kết quả	Lãnh đạo Sở	Sở Nông nghiệp và PTNT	2 ngày
Bước 6	Tiếp nhận kết quả từ Sở NN & PTNT để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC				13 ngày

II. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT

9. Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định Công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
* Trường hợp cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng				
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và BVTV xử lý	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,25 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Chi cục	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	20 ngày
Bước 3	Kiểm tra kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục		1 ngày
Bước 4	Xem xét và trình ký kết quả	Lãnh đạo Chi cục		1 ngày
Bước 5	Xem xét, ký kết quả	Lãnh đạo Sở	Sở Nông nghiệp và PTNT	3 ngày
Bước 6	Tiếp nhận kết quả từ Sở NN & PTNT để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	1 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC				25 ngày
* Trường hợp Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng				
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), thu phí, lệ phí (nếu có) và chuyển Chi cục Trồng trọt và BVTV xử lý	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng	Chi cục	02 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
		chuyên môn thuộc Chi cục	Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	
Bước 3	Kiểm tra kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Chi cục		0,5 ngày
Bước 4	Xem xét và trình ký kết quả	Lãnh đạo Chi cục		0,5 ngày
Bước 5	Xem xét, ký kết quả	Lãnh đạo Sở	Sở Nông nghiệp và PTNT	01 ngày
Bước 6	Tiếp nhận kết quả từ Sở NN & PTNT để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC				05 ngày